

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG K1
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2017/ HSST
Ngày 10 tháng 10 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG K1 - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Phóng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Ngọc Cảnh

2. Ông Trần Văn Thành

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nông Văn Nợng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Trùng K1 - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng K1 tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Đức Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng K1 - tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2017/HSST, ngày 20/ 9/ 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2017/QĐXX-ST ngày 28/9/2017 đối với bị cáo:

Lục Văn K1, Sinh ngày 26/ 3/ 1993 tại DB - PN- TK - Cao Bằng.

Nơi cư trú: DB- PN - TK - Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Trình độ văn hoá: 11/ 12 phổ thông;

Con ông: Lục Văn K2, (đã chết); con bà Triệu Thị T, Sinh năm 1965 Đều cư trú tại: DB- PN - TK - Cao Bằng.

Vợ, chưa có.

Tiền sự, Tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 9/7/2017 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ của Công an huyện Trùng K1, Cao Bằng.

(có mặt)

- Người bị hại: *Triệu Thị T*, sinh năm 1965 ; Nơi cư trú: xóm ĐB- PN - TK - Cao Bằng. (Có mặt)

- *Lục Văn H*, sinh năm 1996; Nơi cư trú: xóm ĐB- PN - TK - Cao Bằng. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/7/2017 Công an huyện Trùng K1 nhận được đơn trình báo của bà Triệu Thị T, sinh năm 1965 trú tại xóm ĐB, xã PN, huyện TK, Cao Bằng về việc: Vào khoảng 7 giờ, ngày 09/7/2017 gia đình bà đi vắng, không có ai ở nhà nên con trai bà là Lục Văn K1 đã vào nhà cậy phá kết sắt lấy đi số tiền 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng) tiền Việt Nam và 230NDT (Tiền Trung Quốc). Sau khi nhận được đơn trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành bắt khẩn cấp Lục Văn K1 để điều tra. BL 11,13,29

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Lục Văn K1 khai nhận: Sáng ngày 09/7/2017 K1 biết nhà mẹ đẻ là Triệu Thị T và em trai không có ai ở nhà, K1 liền nảy sinh ý định đột nhập vào nhà bà T để trộm cắp tài sản, K1 trèo lên trên trần nhà của mình đang xây dở để trèo sang sân thượng nhà bà T. K1 đi xuống bằng đường cầu thang rồi lấy một chiếc xà beng ở cạnh cửa chính để phá kết sắt. Sau khi lấy được xà beng K1 đi thẳng vào dưới gầm cầu thang nơi để kết sắt, K1 lôi kết sắt ra ngoài rồi dùng xà beng cậy làm cửa kết bung ra. Sau khi mở được cửa kết K1 lấy hết số tiền có trong kết gồm nhiều mệnh giá khác nhau, tổng cộng là 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng) tiền Việt Nam và 230NDT tiền Trung Quốc. Trộm được tiền K1 xê dịch kết sắt về chỗ cũ rồi đi ra ngoài. Sang đến nhà, K1 cầm túi xách lấy quần áo rồi thuê xe ôm ra thị trấn Trùng Khánh, đến thị trấn K1 dùng tiền trộm cắp được mua 01 (một) chiếc điện thoại OPPO A39 với giá 4.290.000đ (Bốn triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng) và mua 01 (một) chiếc xe máy HONDA RSX màu đen với cửa hàng xe máy bà Phùng Thị D tại thị trấn Trùng Khánh với số tiền 20.300.000đ (Hai mươi triệu ba trăm nghìn đồng) mục đích để trốn khỏi địa phương. Khoảng 14 giờ cùng ngày, K1 đang trên đường ra thành phố Cao Bằng thì

bị Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh phát hiện, kiểm tra và đưa người cùng tang vật lên Công an huyện Trùng Khánh làm rõ sự việc. Qua đấu tranh khai thác K1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. BL 36,37,38,39,44,48,50,52,56,58 đến 64

Căn cứ vào chứng cứ thu thập được xác định có dấu hiệu tội Trộm cắp tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Lục Văn K1 để điều tra làm rõ.

Bản cáo trạng số 29/KSĐT –KT ngày 18 tháng 9 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Lục Văn K1 về tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 138 BLHS. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Lục Văn K1 về tội Trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Lục Văn K1 từ 6 đến 9 tháng tù. Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

"Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:"

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lục Văn K1 khai và thừa nhận: Sáng ngày 9/7/2017 tôi K1 biết nhà mẹ đẻ là Triệu Thị T và em trai không có ai ở nhà tôi đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà bà T để trộm cắp tài sản. Tôi K1 trèo lên trần nhà của tôi đang xây dở để trèo sang sân thượng nhà bà T đi xuống bằng đường cầu thang rồi

lấy một chiếc xà beng đi thẳng vào dưới gầm cầu thang nơi để két sắt, lôi két sắt ra ngoài, rồi dùng xà beng cạy làm két sắt bung ra tôi K1 lấy hết số tiền có trong két sắt tổng cộng là 32.000.000đ (Ba mươi hai triệu đồng) tiền Việt Nam và 230 NDT tiền Trung Quốc. Trộm được tiền tôi xe dịch két sắt về vị trí cũ. Sang đến nhà tôi K1 cầm túi sách lấy quần áo rồi thuê xe ôm ra thị trấn Trùng Khánh dùng tiền trộm cấp được mua 01 (một) chiếc điện thoại OPPO A39 với giá 4.290.000đ (Bốn triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng) và mua 01 (một) chiếc xe máy HONDA RSX màu đen với cửa hàng xe máy bà Phùng Thị D tại thị trấn Trùng Khánh với số tiền 20.300.000đ (Hai mươi triệu ba trăm nghìn đồng) mục đích trốn khỏi địa phương đi vào miền nam. Tôi nhận thấy hành vi trộm cắp tài sản là sai trái pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo K1 tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Lục Văn K1 thực hiện, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo K1 là hành vi nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo K1 là một thanh niên còn trẻ, nhưng ham chơi không muốn làm ra của cải vật chất bằng sức lao động chân chính của mình, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đó thực hiện.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lục Văn K1 phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử thấy Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lục Văn K1 về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: bị cáo Lục Văn K1 sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi ăn học, nhưng do bản thân lười học, học đến lớp 11/12 phổ thông thì bỏ học ở nhà chơi bời, lêu lổng, không chịu tu chí làm ăn. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Do đó,

bị cáo được hưởng 02 tởnh tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, tình tiết tăng nặng: Không có, Tiền án, tiền sự: Không, xét nhân thân Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu hiện nay đang mắc nghiện ma túy, nếu ở ngoài xã hội sẽ tiếp tục phạm tội, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]Tại phiên tòa người bị hại bà Triệu Thị T xác nhận số tài sản bị trộm cắp hiện nay gia đình tôi đã nhận đủ tại Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 24/7/2017 ngoài ra tôi không yêu cầu gì thêm,do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự,điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tô vít màu đỏ dài 20cm, cán gỗ dài 8,2cm, 01 (một) thanh sắt kích thước 1,50m x 2,3cm (xà beng). Xác nhận số vật chứng trên Công an huyện Trùng Khánh đã bàn giao cho Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19 tháng 9 năm 2017.

[7] Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự,áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Lục Văn K1 phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm xung công quỹ nhà nước.

Võ cộc lễ trờn,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lục Văn K1 phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lục Văn K1** 9 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 9 / 7/2017.

2.Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tô vít màu đỏ dài 20cm, cán gỗ dài 8,2cm, 01 (một) thanh sắt kích thước 1,50m x 2,3cm.Xác nhận số vật chứng trên Công an huyện Trùng Khánh đã bàn giao cho Cơ quan Chi cục thi

hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 9 năm 2017.

3. Về án phí, áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự, áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Lục Văn K1 phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. Bị cáo, bị hại , được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND Trùng Khánh;
- Công an Trùng Khánh;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS Trùng Khánh;
- UBND xã PN
- Bị cáo;
- Bị hại ;
- Lưu HS THAHS;
- Lưu Hồ sơ án văn;

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà
Đã ký

Nông Văn Phóng

